

BẢNG GHI ĐIỂM THI
Hội đồng coi thi: THPT Nguyễn Văn Trỗi

STT	Số BD	Họ tên thí sinh		Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Nơi sinh	Điểm UT	Điểm KK	Điểm thi				Ghi chú
										Ngữ văn	Tiếng Anh	Toán	Tổng	
1	180001	Đinh Kim Hoài	An	12/07/2010	Nữ	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	5.75	4.20	6.50	16.45	
2	180002	Lê Trần Hoài	An	28/07/2010	Nữ	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	7.50	7.20	9.00	23.70	
3	180003	Nguyễn Vũ Thúy	An	23/10/2010	Nữ	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	8.00	3.40	7.50	18.90	
4	180004	Lê Thị Hồng	Ân	30/08/2010	Nữ	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	7.00	2.60	6.00	15.60	
5	180005	Phan Thiên	Ân	13/08/2010	Nam	Kinh	Đức Linh, Bình Thuận	0	0	6.25	6.20	8.25	20.70	
6	180006	Hoàng Thị Cẩm	Anh	01/01/2010	Nữ	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	8.00	3.20	8.25	19.45	
7	180007	Nguyễn Nhật	Anh	05/12/2009	Nam	Kinh	Hàm Thuận Bắc, Bình Thuận	0	0	4.25	1.80	3.50	9.55	
8	180008	Nguyễn Tuấn	Anh	07/11/2008	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	4.75	3.20	7.50	15.45	
9	180009	Phan Ngọc Trâm	Anh	03/02/2010	Nữ	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	8.25	7.00	7.25	22.50	
10	180010	Trương Tuấn	Anh	06/05/2010	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	6.50	3.60	8.00	18.10	
11	180011	Vũ Thị Hiền	Anh	15/08/2010	Nữ	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	4.50	3.20	4.25	11.95	
12	180012	Vũ Thị Lan	Anh	16/01/2010	Nữ	Kinh	Đức Linh, Bình Thuận	0	0	8.50	5.60	8.25	22.35	
13	180013	Nguyễn Thị Ngọc	Ánh	13/03/2010	Nữ	Kinh	Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh	0	0	7.50	5.40	6.50	19.40	
14	180014	Nguyễn Thị Ngọc	Ánh	24/05/2010	Nữ	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	5.75	2.80	7.25	15.80	
15	180015	Bùi Nguyên	Bảo	29/03/2010	Nam	Kinh	Đức Linh, Bình Thuận	0	0	8.75	8.20	9.00	25.95	
16	180016	Chu Thiên	Bảo	27/04/2010	Nam	Kinh	Đức Linh, Bình Thuận	0	0	5.75	4.40	8.25	18.40	
17	180017	Đỗ Quốc	Bảo	05/06/2010	Nam	Kinh	Phước Long, Bình Phước	0	0	6.83	5.60	8.00	20.43	
18	180018	Huỳnh Nhật	Bảo	27/10/2010	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	2.00	1.60	4.00	7.60	
19	180019	Lê Văn Gia	Bảo	12/01/2010	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	7.75	5.60	8.50	21.85	
20	180020	Lưu Phạm Gia	Bảo	04/10/2009	Nam	Kinh	Phan Thiết, Bình Thuận	0	0	1.75	2.20	2.75	6.70	
21	180021	Nguyễn Đình Anh	Bảo	29/06/2010	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	6.00	2.60	7.75	16.35	
22	180022	Nguyễn Gia	Bảo	03/11/2010	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	2.50	5.00	6.75	14.25	
23	180023	Nguyễn An	Bình	07/03/2010	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	8.17	3.20	6.50	17.87	
24	180024	Nguyễn Hữu	Bình	04/01/2010	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	4.75	2.60	6.50	13.85	
25	180025	Huỳnh Công	Bôn	23/01/2010	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	6.00	2.60	5.75	14.35	
26	180026	Đỗ Thị Ngọc	Châu	07/01/2010	Nữ	Cơ-Ho	Tánh Linh, Bình Thuận	1	0	6.75	1.60	7.00	16.35	
27	180027	Nguyễn Mai Ngọc	Châu	16/08/2010	Nữ	Kinh	Đức Linh, Bình Thuận	0	0	4.75	1.20	5.25	11.20	

BẢNG GHI ĐIỂM THI
Hội đồng coi thi: THPT Nguyễn Văn Trỗi

STT	Số BD	Họ tên thí sinh		Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Nơi sinh	Điểm UT	Điểm KK	Điểm thi				Ghi chú
										Ngữ văn	Tiếng Anh	Toán	Tổng	
28	180028	Nguyễn Ngọc	Châu	12/10/2010	Nữ	Kinh	Vạn Ninh, Khánh Hòa	0	0	6.25	2.00	6.25	14.50	
29	180029	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Chi	31/08/2010	Nữ	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	4.00	2.20	6.00	12.20	
30	180030	Nguyễn Thị Kim	Chung	16/01/2010	Nữ	Kinh	Đức Linh, Bình Thuận	0	0	6.50	2.60	7.25	16.35	
31	180031	Nguyễn	Cường	05/11/2010	Nam	Kinh	Tánh Linh , Bình Thuận	0	0	4.00	2.00	6.00	12.00	
32	180032	Lê Kim	Đan	30/08/2010	Nữ	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	7.00	2.40	6.50	15.90	
33	180033	Ngô Thị Thanh	Đan	05/02/2010	Nữ	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	6.50	2.20	7.00	15.70	
34	180034	Trần Minh	Đang	13/08/2010	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	4.50	1.20	3.25	8.95	
35	180035	Hoàng Bảo Thiên	Đặng	13/11/2010	Nam	Kinh	Đức Linh, Bình Thuận	0	0	5.25	2.00	7.25	14.50	
36	180036	Huỳnh Hải	Đặng	14/09/2010	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	6.75	3.00	6.00	15.75	
37	180037	Nguyễn Lê Hải	Đặng	10/07/2010	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	4.25	1.40	6.75	12.40	
38	180038	Mai Hoa Anh	Đào	25/07/2010	Nữ	Kinh	Đức Linh, Bình Thuận	0	0	7.00	4.60	6.75	18.35	
39	180039	Nguyễn Thị Anh	Đào	28/01/2010	Nữ	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	6.75	4.00	7.00	17.75	
40	180040	Lê Trọng	Đạt	04/01/2009	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	6.08	3.60	7.75	17.43	
41	180041	Võ Văn	Đạt	08/01/2010	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	3.75	2.40	5.25	11.40	
42	180042	Nguyễn Tây	Đô	19/07/2010	Nam	Kinh	Đức Linh, Bình Thuận	0	0	4.50	1.40	5.50	11.40	
43	180043	Ngô Thành	Đông	22/04/2010	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	2.50	1.40	0.75	4.65	
44	180044	Phạm Thanh	Đức	09/09/2010	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	7.25	2.60	7.25	17.10	
45	180045	Nguyễn Thùy	Dung	10/02/2010	Nữ	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	6.50	1.80	5.25	13.55	
46	180046	Hoàng Tiến	Dũng	15/03/2010	Nam	Kinh	Lâm Hà, Lâm Đồng	0	0	5.25	2.40	5.50	13.15	
47	180047	Huỳnh Tấn	Dũng	06/09/2010	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	6.00	4.40	7.50	17.90	
48	180048	Nguyễn Đình	Dương	27/02/2010	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	5.50	5.60	6.75	17.85	
49	180049	Phạm Tuấn	Dương	14/02/2010	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	4.00	3.40	5.75	13.15	
50	180050	Huỳnh Kim	Duy	12/10/2010	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	8.25	6.80	9.00	24.05	
51	180051	Huỳnh Tiến	Duy	10/08/2010	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	5.75	3.60	6.25	15.60	
52	180052	Nguyễn Anh	Duy	10/04/2010	Nam	Kinh	Đức Linh, Bình Thuận	0	0	7.00	3.80	8.00	18.80	
53	180053	Nguyễn Bảo	Duy	28/07/2010	Nam	Kinh	Đức Linh, Bình Thuận	0	0	4.50	3.80	6.50	14.80	
54	180054	Trần Ngọc Quỳnh	Giao	18/01/2010	Nữ	Kinh	Trảng Bom, Đồng Nai	0	0	6.75	2.40	6.75	15.90	

BẢNG GHI ĐIỂM THI
Hội đồng coi thi: THPT Nguyễn Văn Trỗi

STT	Số BD	Họ tên thí sinh		Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Nơi sinh	Điểm UT	Điểm KK	Điểm thi				Ghi chú
										Ngữ văn	Tiếng Anh	Toán	Tổng	
55	180055	Đoàn Thanh	Hà	03/01/2010	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	8.00	6.40	9.25	23.65	
56	180056	Lê Thị Khánh	Hà	15/08/2010	Nữ	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	8.25	3.40	7.25	18.90	
57	180057	Nguyễn Đình	Hà	01/12/2009	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	5.00	2.60	5.00	12.60	
58	180058	Nguyễn Hoàng	Hà	28/04/2010	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	6.00	3.40	5.75	15.15	
59	180059	Phùng Võ Văn	Hải	21/12/2010	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	5.50	6.20	8.75	20.45	
60	180060	Trần Đăng	Hải	08/07/2010	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	7.25	5.80	8.50	21.55	
61	180061	Đoàn Gia	Hân	03/10/2010	Nữ	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	6.00	5.00	8.00	19.00	
62	180062	Lê Ngọc Bảo	Hân	01/09/2010	Nữ	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	9.00	8.40	9.00	26.40	
63	180063	Trần Gia	Hân	23/01/2010	Nữ	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	7.75	6.40	7.75	21.90	
64	180064	Nguyễn Thị Minh	Hằng	27/01/2010	Nữ	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	5.75	2.60	3.75	12.10	
65	180065	Nguyễn Thị Thu	Hằng	01/10/2010	Nữ	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	6.00	5.00	6.00	17.00	
66	180066	Đình Nhật	Hào	08/04/2010	Nam	Kinh	Đức Linh, Bình Thuận	0	0	7.00	7.00	8.25	22.25	
67	180067	Nguyễn Tấn	Hào	29/01/2010	Nam	Kinh	Đức Linh, Bình Thuận	0	0	5.75	4.20	5.50	15.45	
68	180068	Ngô Hữu	Hậu	11/05/2010	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	3.50	2.80	6.25	12.55	
69	180069	Nguyễn Bá	Hậu	20/04/2010	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	3.75	5.80	8.50	18.05	
70	180070	Nguyễn Thị Thu	Hiền	13/02/2010	Nữ	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	8.75	7.40	9.00	25.15	
71	180071	Lê Đức	Hiếu	16/12/2010	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	5.75	4.80	8.00	18.55	
72	180072	Nguyễn Hồng Phi	Hồ	15/10/2010	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	3.50	1.20	2.50	7.20	
73	180073	Trần Bá	Hồ	11/07/2010	Nam	Kinh	Đức Linh, Bình Thuận	0	0	6.50	2.40	6.75	15.65	
74	180074	Huỳnh Duy	Hoàng	09/06/2010	Nam	Kinh	Đức Linh, Bình Thuận	0	0	6.50	2.40	6.00	14.90	
75	180075	Lê Minh	Hoàng	09/01/2010	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	6.75	3.80	5.50	16.05	
76	180076	Nguyễn Hồ Tấn	Hoàng	08/01/2010	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	6.50	5.20	8.00	19.70	
77	180077	Nguyễn Huy	Hoàng	19/01/2010	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	1.5	5.25	6.80	8.25	21.80	
78	180078	Nguyễn Khánh	Hoàng	07/12/2010	Nam	Kinh	Hàm Tân, Bình Thuận	0	0	6.25	3.40	4.00	13.65	
79	180079	Nguyễn Xuân	Hoàng	04/01/2010	Nam	Kinh	Đức Linh, Bình Thuận	0	0	6.75	7.00	9.00	22.75	
80	180080	Trần Huỳnh Phương	Hoàng	16/03/2010	Nữ	Kinh	Đức Linh, Bình Thuận	0	0	8.25	5.60	7.50	21.35	
81	180081	Phạm Khánh	Hưng	17/08/2010	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	6.50	9.20	8.50	24.20	

BẢNG GHI ĐIỂM THI
Hội đồng coi thi: THPT Nguyễn Văn Trỗi

STT	Số BD	Họ tên thí sinh		Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Nơi sinh	Điểm UT	Điểm KK	Điểm thi				Ghi chú
										Ngữ văn	Tiếng Anh	Toán	Tổng	
82	180082	Phan Khắc	Hưng	24/09/2010	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	5.00	5.60	7.50	18.10	
83	180083	Nguyễn Thị Quỳnh	Hương	06/01/2010	Nữ	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	7.50	8.00	8.75	24.25	
84	180084	Phan Thị Thanh	Hương	08/02/2010	Nữ	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	8.00	6.20	8.75	22.95	
85	180085	Võ Thị	Hương	13/07/2010	Nữ	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	6.67	5.80	7.25	19.72	
86	180086	An Quốc	Huy	13/07/2009	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	1	0	5.00	2.20	5.00	13.20	
87	180087	Hồ Ngọc Gia	Huy	05/10/2010	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	4.25	3.00	7.50	14.75	
88	180088	Lê Nguyễn Gia	Huy	11/08/2010	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	6.00	2.00	8.50	16.50	
89	180089	Lê Nhật	Huy	27/07/2010	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	8.75	6.20	7.75	22.70	
90	180090	Nguyễn Nhất	Huy	11/01/2010	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	6.00	3.40	7.50	16.90	
91	180091	Nguyễn Quốc	Huy	10/06/2010	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	6.50	5.20	8.25	19.95	
92	180092	Trần Hồ Quang	Huy	30/11/2010	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	7.50	4.40	9.00	20.90	
93	180093	Nguyễn Minh	Hy	18/09/2009	Nam	Kinh	Nghị Đức - Tánh Linh - Bình Thuận	0	0	4.50	3.60	7.50	15.60	
94	180094	Trương Ngọc	Kha	16/03/2010	Nam	Kinh	Đức Linh, Bình Thuận	0	0	7.50	6.40	8.75	22.65	
95	180095	Huỳnh Đăng	Khải	19/06/2010	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	6.00	4.60	8.25	18.85	
96	180096	Đặng Văn An	Khang	02/09/2010	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	5.75	2.40	6.50	14.65	
97	180097	Đỗ Hứa Dân	Khang	01/06/2010	Nam	Kinh	Đức Linh, Bình Thuận	0	0	6.25	2.20	4.50	12.95	
98	180098	Nguyễn Minh	Khang	03/07/2010	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	5.75	2.60	7.50	15.85	
99	180099	Phan Bùi Bảo	Khang	23/03/2010	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	6.50	6.40	8.50	21.40	
100	180100	Trần Đỗ	Khang	04/10/2010	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	4.00	2.80	6.00	12.80	
101	180101	Trương Vỹ	Khang	21/01/2010	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	5.00	2.20	6.50	13.70	
102	180102	Cáp Hữu Nhật	Khoa	09/06/2010	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	6.50	3.60	6.00	16.10	
103	180103	Huỳnh Đăng	Khoa	19/06/2010	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	5.50	5.40	8.50	19.40	
104	180104	Nguyễn Ngọc Anh	Khoa	09/08/2010	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	7.25	8.80	9.00	25.05	
105	180105	Võ Đình	Khôi	15/12/2010	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	7.42	7.80	8.25	23.47	
106	180106	Võ Văn	Khôi	01/11/2010	Nam	Kinh	Đức Linh, Bình Thuận	0	0	5.00	5.80	7.75	18.55	
107	180107	Huỳnh Tấn	Kiệt	31/05/2009	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	3.83	1.60	2.50	7.93	
108	180108	Nguyễn Lê Anh	Kiệt	17/04/2010	Nam	Kinh	Đạ Tẻh, Lâm Đồng	0	0	5.00	2.80	5.00	12.80	

BẢNG GHI ĐIỂM THI
Hội đồng coi thi: THPT Nguyễn Văn Trỗi

STT	Số BD	Họ tên thí sinh		Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Nơi sinh	Điểm UT	Điểm KK	Điểm thi				Ghi chú
										Ngữ văn	Tiếng Anh	Toán	Tổng	
109	180109	Hồ Văn	Kiều	31/10/2010	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	4.50	1.60	6.75	12.85	
110	180110	Đặng Ngọc Như	Lam	23/04/2010	Nữ	Kinh	Đức Linh, Bình Thuận	0	0	8.50	7.00	9.25	24.75	
111	180111	Nguyễn Ngọc Bảo	Lam	01/01/2010	Nữ	Kinh	Quận 5, TP. Hồ Chí Minh	1	0	6.50	3.40	5.00	15.90	
112	180112	Cáp Hữu	Lâm	18/10/2010	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	6.50	4.00	8.50	19.00	
113	180113	Lê Phạm Khánh	Lâm	29/05/2010	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	4.25	5.20	2.75	12.20	
114	180114	Nguyễn Y	Lâm	03/07/2010	Nữ	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	4.50	2.80	7.50	14.80	
115	180115	Trương Hạ Uyển	Lan	15/12/2010	Nữ	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	5.00	2.40	3.75	11.15	
116	180116	Võ Công	Lân	14/10/2010	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	5.50	3.80	8.00	17.30	
117	180117	Trần Phi	Lành	29/09/2010	Nam	Kinh	Đức Linh, Bình Thuận	0	0	8.25	9.20	9.25	26.70	
118	180118	Nguyễn Thanh	Lên	26/04/2010	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	4.00	3.40	7.25	14.65	
119	180119	Nguyễn Sơn Đa	Lin	29/09/2010	Nữ	Kinh	Cù Chi, TP. Hồ Chí Minh	0	0	5.50	4.00	5.75	15.25	
120	180120	Nguyễn Đức	Linh	13/11/2010	Nam	Kinh	Đức Linh, Bình Thuận	0	0	6.00	4.20	7.25	17.45	
121	180121	Phạm Đoàn Uyên	Linh	13/12/2010	Nữ	Kinh	Đức Linh, Bình Thuận	0	0	6.75	3.00	7.00	16.75	
122	180122	Huỳnh Võ Nhật	Long	06/12/2010	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	7.25	7.80	8.75	23.80	
123	180123	Lê Văn Phi	Long	11/10/2010	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	6.50	6.20	7.75	20.45	
124	180124	Nguyễn Phi	Long	15/05/2010	Nam	Kinh	Quận 5, TP Hồ Chí Minh	0	0	6.75	8.40	7.50	22.65	
125	180125	Trần Đăng	Long	20/03/2009	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	2.50	1.80	0.25	4.55	
126	180126	Trần Ngọc Hoàng	Long	16/11/2009	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	4.25	3.20	5.75	13.20	
127	180127	Nguyễn Thành	Luân	06/10/2010	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	5.00	3.20	5.50	13.70	
128	180128	Trịnh Thành	Luân	12/03/2010	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	6.00	7.60	7.00	20.60	
129	180129	Phạm Thị Ánh	Ly	19/07/2010	Nữ	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	5.00	1.60	5.50	12.10	
130	180130	Hoàng Đức	Mạnh	22/02/2009	Nam	Kinh	Đức Linh, Bình Thuận	1	0	6.00	5.80	5.75	18.55	
131	180131	Phan Văn	Mạnh	26/05/2010	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	5.75	1.80	6.25	13.80	
132	180132	Nguyễn Thị Ngọc	May	26/06/2010	Nữ	Kinh	Đức Linh, Bình thuận	0	0	6.25	5.20	7.25	18.70	
133	180133	Nguyễn Thị Ngọc	Mây	21/10/2010	Nữ	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	6.75	2.60	3.00	12.35	
134	180134	Bùi Tiến	Minh	09/10/2010	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	6.50	3.20	7.75	17.45	
135	180135	Lê Đức Duy	Minh	09/08/2010	Nam	Kinh	Đức Linh, Bình Thuận	0	0	8.00	8.60	9.00	25.60	

BẢNG GHI ĐIỂM THI
Hội đồng coi thi: THPT Nguyễn Văn Trỗi

STT	Số BD	Họ tên thí sinh		Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Nơi sinh	Điểm UT	Điểm KK	Điểm thi				Ghi chú
										Ngữ văn	Tiếng Anh	Toán	Tổng	
136	180136	Phạm Anh	Minh	11/01/2010	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	4.50	3.60	6.75	14.85	
137	180137	Lê Thị Trà	My	04/03/2010	Nữ	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	8.50	8.60	9.00	26.10	
138	180138	Lưu Thị Diễm	My	09/11/2010	Nữ	Kinh	Cầu kè, Trà Vinh	0	0	6.00	2.20	3.50	11.70	
139	180139	Nguyễn Thị Kiều	My	02/11/2010	Nữ	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	8.00	5.60	7.50	21.10	
140	180140	Nguyễn Thụy Thảo	My	23/06/2010	Nữ	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	4.25	3.00	7.00	14.25	
141	180141	Phan Ngọc Thảo	My	02/09/2010	Nữ	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	7.50	6.80	8.75	23.05	
142	180142	Trần Thị Tuyết	My	11/08/2010	Nữ	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	5.25	1.40	6.00	12.65	
143	180143	Võ Trương Phương	Na	17/09/2010	Nữ	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	6.00	3.20	6.75	15.95	
144	180144	Phan Đình	Nam	26/05/2010	Nam	Kinh	Tân Hồng, Đồng Tháp	0	0	5.25	5.80	5.00	16.05	
145	180145	Phan Nguyễn Hoài	Nam	22/07/2010	Nam	Kinh	Đức Linh, Bình Thuận	0	0	6.00	3.80	7.75	17.55	
146	180146	Hồ Thanh	Ngân	01/11/2010	Nữ	Kinh	Đức Linh, Bình Thuận	0	0	6.92	6.20	5.25	18.37	
147	180147	Lê Thị Thanh	Ngân	05/10/2010	Nữ	Kinh	Đức Linh, Bình Thuận	0	0	6.75	3.00	6.75	16.50	
148	180148	Nguyễn Đỗ Ngọc Kim	Ngân	16/11/2010	Nữ	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	7.00	5.40	6.50	18.90	
149	180149	Nguyễn Ngọc Anh	Ngân	30/11/2010	Nữ	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	4.50	2.20	6.25	12.95	
150	180150	Nguyễn Thị Kim	Ngân	24/03/2010	Nữ	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	3.75	2.20	3.25	9.20	
151	180151	Võ Nguyễn Kim	Ngân	30/01/2010	Nữ	Kinh	Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh	0	0	4.25	1.20	5.75	11.20	
152	180152	Châu Trọng	Nghĩa	01/12/2010	Nam	Kinh	Lê Thủy, Quảng Bình	0	0	6.00	4.80	7.50	18.30	
153	180153	Hồ Trọng	Nghĩa	14/01/2010	Nam	Kinh	Bảo Lộc, Lâm Đồng	1	0	5.50	3.60	4.00	14.10	
154	180154	Nguyễn Chí	Nghĩa	11/05/2010	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	6.25	4.40	7.50	18.15	
155	180155	Phan Hữu	Nghĩa	17/12/2010	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	1	0	7.00	5.40	8.00	21.40	
156	180156	Trần Mai	Nghĩa	30/06/2009	Nam	Kinh	Tánh Linh - Bình Thuận	0	0	4.00	2.00	1.75	7.75	
157	180157	Trương Hồ Hiếu	Nghĩa	18/10/2010	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	7.50	3.00	5.00	15.50	
158	180158	Bùi Như	Ngọc	20/01/2010	Nữ	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	6.00	4.80	6.25	17.05	
159	180159	Bùi Thị Thanh	Ngọc	27/02/2010	Nữ	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	7.00	3.20	7.50	17.70	
160	180160	Lê Thị Bích	Ngọc	24/02/2010	Nữ	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	7.00	4.60	8.25	19.85	
161	180161	Nguyễn Hoài Bảo	Ngọc	08/09/2010	Nữ	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	6.50	6.40	8.00	20.90	
162	180162	Nguyễn Phan Bảo	Ngọc	16/09/2010	Nữ	Kinh	Đức Linh, Bình Thuận	0	0	6.50	3.40	7.75	17.65	

BẢNG GHI ĐIỂM THI
Hội đồng coi thi: THPT Nguyễn Văn Trỗi

STT	Số BD	Họ tên thí sinh		Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Nơi sinh	Điểm UT	Điểm KK	Điểm thi				Ghi chú
										Ngữ văn	Tiếng Anh	Toán	Tổng	
163	180163	Trịnh Hồng	Ngọc	19/12/2010	Nữ	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	8.25	5.60	8.00	21.85	
164	180164	Văn Minh Bảo	Ngọc	23/11/2010	Nữ	Kinh	Đức Linh, Bình Thuận	0	0	7.75	6.20	6.50	20.45	
165	180165	Võ Hoàn Khánh	Ngọc	30/03/2010	Nữ	Kinh	Đức Linh, Bình Thuận	0	0	5.00	1.80	4.00	10.80	
166	180166	Võ Thị Bích	Ngọc	05/10/2010	Nữ	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	6.75	1.80	7.00	15.55	
167	180167	Bùi Trường	Nguyên	15/05/2009	Nam	Kinh	Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	0	0	5.75	3.00	3.75	12.50	
168	180168	Hồ Nguyễn Tấn	Nguyên	21/08/2010	Nam	Kinh	Đức Linh, Bình Thuận	0	0	7.25	3.80	6.25	17.30	
169	180169	Nguyễn Dạ Thảo	Nguyên	07/11/2010	Nữ	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	1	0	6.00	2.40	3.75	13.15	
170	180170	Nguyễn Minh	Nguyên	09/01/2010	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	6.00	3.80	7.00	16.80	
171	180171	Nguyễn Ngọc Hải	Nguyên	12/02/2010	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	6.50	3.20	7.75	17.45	
172	180172	Nguyễn Trọng	Nguyên	01/01/2010	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	5.00	3.20	6.75	14.95	
173	180173	Nguyễn Văn	Nguyên	09/08/2010	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	4.50	2.40	5.75	12.65	
174	180174	Phan Thanh	Nguyên	19/09/2010	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	5.75	2.00	3.50	11.25	
175	180175	Trần Thảo	Nguyên	15/12/2010	Nữ	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	8.75	9.00	8.75	26.50	
176	180176	Võ Công	Nguyên	18/10/2010	Nam	Kinh	Đức Linh, Bình Thuận	0	0	5.25	2.60	7.50	15.35	
177	180177	Bùi Lưu Gia	Nguyên	27/08/2010	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	6.25	6.00	8.50	20.75	
178	180178	Huỳnh Thị Thanh	Nhân	15/01/2010	Nữ	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	7.50	5.80	9.00	22.30	
179	180179	Nguyễn Văn	Nhân	05/11/2010	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	5.25	2.40	5.75	13.40	
180	180180	Trần Đắc Gia	Nhân	13/03/2010	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	7.00	7.20	8.50	22.70	
181	180181	Lê Đình Minh	Nhật	24/11/2010	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	7.00	3.80	4.75	15.55	
182	180182	Phan Như	Nhật	09/08/2010	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	6.00	4.00	5.50	15.50	
183	180183	Trần Thanh	Nhật	05/08/2010	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	6.25	2.60	8.25	17.10	
184	180184	Huỳnh Thị Yến	Nhi	23/08/2010	Nữ	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	1	0	7.00	3.00	6.50	17.50	
185	180185	Lã Thị Yến	Nhi	27/06/2010	Nữ	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	8.25	5.20	8.00	21.45	
186	180186	Lê Võ Yến	Nhi	14/10/2010	Nữ	Kinh	Mộc Hóa, Long An	0	0	7.50	3.40	7.25	18.15	
187	180187	Nguyễn Hoàng	Nhi	16/12/2010	Nữ	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	6.50	2.60	6.50	15.60	
188	180188	Nguyễn Ngọc Yến	Nhi	01/01/2010	Nữ	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	5.75	5.00	7.75	18.50	
189	180189	Nguyễn Thị Hồng	Nhi	17/10/2010	Nữ	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	3.50	3.00	5.25	11.75	

BẢNG GHI ĐIỂM THI
Hội đồng coi thi: THPT Nguyễn Văn Trỗi

STT	Số BD	Họ tên thí sinh		Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Nơi sinh	Điểm UT	Điểm KK	Điểm thi				Ghi chú
										Ngữ văn	Tiếng Anh	Toán	Tổng	
190	180190	Nguyễn Võ Tuyết	Nhi	18/06/2010	Nữ	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	5.75	2.60	7.25	15.60	
191	180191	Trần Thị Yên	Nhi	07/03/2007	Nữ	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	7.25	2.20	7.75	17.20	
192	180192	Cáp An	Nhiên	02/11/2010	Nữ	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	8.50	7.00	8.75	24.25	
193	180193	Đinh Thiện Ngọc	Nhiên	01/02/2010	Nữ	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	8.50	5.60	9.00	23.10	
194	180194	Đỗ Thụy Khánh	Như	20/02/2010	Nữ	Kinh	Đại Lộc, Quảng Nam	0	0	7.00	3.20	7.75	17.95	
195	180195	Lê Quỳnh	Như	03/05/2010	Nữ	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	8.25	5.60	7.50	21.35	
196	180196	Nguyễn Huỳnh Khánh	Như	23/01/2010	Nữ	Kinh	Quận 5, TP Hồ Chí Minh	0	0	8.50	6.00	7.50	22.00	
197	180197	Nguyễn Thị Ngọc	Như	20/05/2010	Nữ	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	4.75	5.40	5.25	15.40	
198	180198	Võ Hoài Tổ	Như	29/11/2009	Nữ	Kinh	Lăk, Đắk Lắk	0	0	8.25	7.80	9.00	25.05	
199	180199	Đinh Thị Kim	Nhung	07/03/2010	Nữ	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	7.00	2.80	7.50	17.30	
200	180200	Lê Thị Bảo	Ny	09/01/2010	Nữ	Kinh	Quận 5, TP. Hồ Chí Minh	0	0	6.50	3.00	4.75	14.25	
201	180201	Hồ Hà	Oanh	15/07/2010	Nữ	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	7.00	4.40	5.75	17.15	
202	180202	Nguyễn Thị	Oanh	27/10/2010	Nữ	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	5.25	2.40	7.50	15.15	
203	180203	Nguyễn Thị Kiều	Oanh	23/04/2010	Nữ	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	6.25	2.60	5.75	14.60	
204	180204	Huỳnh Ngọc	Phát	09/07/2008	Nam	K.Ho	Tánh Linh, Bình Thuận	1	0	5.00	2.60	1.25	9.85	
205	180205	Huỳnh Tấn	Phát	28/01/2010	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	7.25	4.20	7.00	18.45	
206	180206	Nguyễn Trần Tấn	Phát	11/10/2010	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	7.00	2.80	7.50	17.30	
207	180207	Trương	Phi	11/08/2010	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	7.00	5.20	8.00	20.20	
208	180208	Lê Hoàn	Phong	31/08/2010	Nam	Kinh	Quận 5, TP. Hồ Chí Minh	0	0	5.50	2.00	6.00	13.50	
209	180209	Lưu Thiện	Phong	17/10/2010	Nam	Kinh	Phan Thiết, Bình Thuận	0	0	7.50	4.20	8.50	20.20	
210	180210	Nguyễn Quốc	Phong	21/01/2010	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	4.25	2.80	4.00	11.05	
211	180211	Lê Hải	Phú	27/04/2010	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	5.75	3.80	3.50	13.05	
212	180212	Nguyễn Đăng	Phú	20/08/2010	Nam	Kinh	Phú Vang, Thừa Thiên Huế	0	0	6.50	4.20	7.75	18.45	
213	180213	Trần Đình Thiên	Phúc	22/04/2010	Nam	Kinh	Quận 1, TP Hồ Chí Minh	0	0	7.00	4.60	8.50	20.10	
214	180214	Trương Văn	Phục	19/08/2010	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	3.75	3.00	5.75	12.50	
215	180215	Hồ Thị Minh	Phụng	25/07/2010	Nữ	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	1	0	6.25	1.80	6.25	15.30	
216	180216	Hoàng Diễm	Phương	13/05/2010	Nữ	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	5.50	2.80	5.75	14.05	

BẢNG GHI ĐIỂM THI
Hội đồng coi thi: THPT Nguyễn Văn Trỗi

STT	Số BD	Họ tên thí sinh		Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Nơi sinh	Điểm UT	Điểm KK	Điểm thi				Ghi chú
										Ngữ văn	Tiếng Anh	Toán	Tổng	
217	180217	Nguyễn Hoài	Phuong	19/10/2010	Nữ	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	6.25	3.00	6.75	16.00	
218	180218	Phan Thị	Phuong	26/10/2010	Nữ	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	3.00	3.00	5.25	11.25	
219	180219	Trần Mai	Phuong	03/11/2010	Nữ	Kinh	Đức Linh, Bình Thuận	0	0	5.25	1.80	6.00	13.05	
220	180220	Trần Ngọc	Phuong	07/12/2010	Nữ	Kinh	Đức Linh, Bình Thuận	0	0	7.75	7.20	8.25	23.20	
221	180221	Ngô Minh	Quân	27/11/2010	Nam	Kinh	Đức Linh, Bình Thuận	0	0	6.25	1.80	6.00	14.05	
222	180222	Nguyễn Minh	Quân	24/01/2010	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	5.25	3.20	8.00	16.45	
223	180223	Trịnh Đình	Quý	13/05/2010	Nam	Kinh	Đức Linh, Bình Thuận	0	0	8.25	5.20	8.50	21.95	
224	180224	Đỗ Trịnh Đức	Quý	18/10/2010	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	5.50	3.20	6.50	15.20	
225	180225	Nguyễn Hà Lệ	Quyên	11/12/2010	Nữ	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	5.00	4.80	7.50	17.30	
226	180226	Huỳnh Lê Như	Quỳnh	01/01/2010	Nữ	Kinh	Đức Linh, Bình Thuận	0	0	4.00	3.60	6.50	14.10	
227	180227	Mai Trần Bảo	Quỳnh	27/04/2010	Nữ	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	7.50	2.00	4.75	14.25	
228	180228	Tạ Như	Quỳnh	14/01/2010	Nữ	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	7.00	3.00	5.75	15.75	
229	180229	Trần Thị Nhã	Quỳnh	06/11/2010	Nữ	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	7.00	3.80	6.00	16.80	
230	180230	Nguyễn Văn	Sang	08/11/2010	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	4.50	3.00	7.50	15.00	
231	180231	Trần Quốc	Sang	20/10/2010	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	7.00	2.00	6.50	15.50	
232	180232	Nguyễn Thành	Sơn	19/09/2009	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	4.50	2.60	1.00	8.10	
233	180233	Huỳnh Ngọc	Tài	17/01/2010	Nam	Cơ-ho	Tánh Linh, Bình Thuận	1	0	5.50	2.00	5.00	13.50	
234	180234	Lê Đình	Tài	10/11/2010	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	7.75	5.20	7.50	20.45	
235	180235	Nguyễn Thị Thanh	Tâm	18/09/2010	Nữ	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	6.50	4.80	8.50	19.80	
236	180236	Nguyễn Văn	Tâm	30/05/2010	Nam	Kinh	Đức Linh, Bình Thuận	0	0	5.75	1.40	1.75	8.90	
237	180237	Nguyễn Ngọc	Thắm	15/10/2009	Nữ	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	1	0	5.50	3.00	5.00	14.50	
238	180238	Ngọc Kim	Thân	01/01/2010	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	4.75	2.00	6.75	13.50	
239	180239	Ngô Quang	Thắng	24/11/2009	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	5.50	2.40	5.50	13.40	
240	180240	Ngô Xuân	Thắng	22/02/2010	Nam	Kinh	Đức Linh, Bình Thuận	0	0	5.00	2.20	7.00	14.20	
241	180241	Nguyễn	Thắng	29/04/2010	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	7.75	4.40	8.75	20.90	
242	180242	Lê Thị Mai	Thanh	11/02/2010	Nữ	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	5.25	2.60	6.25	14.10	
243	180243	Nguyễn Ngọc	Thanh	09/04/2010	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	9.00	9.80	9.50	28.30	

BẢNG GHI ĐIỂM THI
Hội đồng coi thi: THPT Nguyễn Văn Trỗi

STT	Số BD	Họ tên thí sinh		Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Nơi sinh	Điểm UT	Điểm KK	Điểm thi				Ghi chú
										Ngữ văn	Tiếng Anh	Toán	Tổng	
244	180244	Nguyễn Thị Thanh	Thanh	18/09/2010	Nữ	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	7.50	4.80	7.25	19.55	
245	180245	Lê Thị Thuận	Thảo	26/01/2010	Nữ	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	8.00	5.00	8.25	21.25	
246	180246	Lương Thanh	Thảo	18/08/2010	Nữ	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	8.25	8.00	9.00	25.25	
247	180247	Võ Mai	Thảo	20/01/2010	Nữ	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	6.75	2.80	5.50	15.05	
248	180248	Nguyễn Như	Thiện	07/01/2010	Nam	Kinh	Đức Linh, Bình Thuận	0	0	8.25	7.40	8.50	24.15	
249	180249	Phan Tấn	Thiện	26/08/2010	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	7.25	3.40	8.50	19.15	
250	180250	Tô Bá	Thiện	19/08/2010	Nam	Kinh	Đức Linh, Bình Thuận	0	0	8.50	6.80	8.75	24.05	
251	180251	Trương Văn	Thiện	01/09/2010	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	8.00	8.00	9.50	25.50	
252	180252	Lương Phúc	Thịnh	15/11/2010	Nam	Tày	Tánh Linh, Bình Thuận	1	0	7.00	2.20	5.75	15.95	
253	180253	Trì Gia	Thịnh	16/09/2010	Nam	Kinh	Quận 4, TP. Hồ Chí Minh	0	0	6.50	2.80	8.50	17.80	
254	180254	Bùi Ngọc	Thời	03/02/2010	Nam	Kinh	Trảng Bàng, Tây Ninh	0	0	6.25	5.00	7.00	18.25	
255	180255	Lê Minh	Thông	11/01/2010	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	7.75	4.00	8.75	20.50	
256	180256	Võ Đình Minh	Thông	18/05/2010	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	8.00	9.00	9.00	26.00	
257	180257	Nguyễn Thị Thanh	Thu	08/10/2010	Nữ	Kinh	Đức Linh, Bình Thuận	0	0	6.25	5.00	8.50	19.75	
258	180258	Nguyễn Anh	Thư	21/05/2010	Nữ	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	7.25	4.40	8.50	20.15	
259	180259	Nguyễn Lê Kiều	Thư	01/06/2010	Nữ	Kinh	Đức Linh, Bình Thuận	0	0	8.50	9.60	8.25	26.35	
260	180260	Nguyễn Thị Anh	Thư	24/03/2010	Nữ	Kinh	Nghị Đức - Tánh Linh - Bình Thuận	0	0	5.75	2.40	8.00	16.15	
261	180261	Nguyễn Thị Anh	Thư	02/11/2010	Nữ	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	6.00	5.80	7.75	19.55	
262	180262	Nguyễn Thị Hoài	Thư	10/02/2010	Nữ	Kinh	Đức Linh, Bình Thuận	1	0	5.50	4.80	8.50	19.80	
263	180263	Vũ Thị Kim	Thư	16/01/2010	Nữ	Kinh	Đức Linh, Bình Thuận	0	0	8.50	5.40	7.75	21.65	
264	180264	Hồ Văn	Thuận	29/03/2009	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	3.25	2.20	5.50	10.95	
265	180265	Phạm Minh	Thuận	02/06/2010	Nam	Kinh	Đức Linh, Bình Thuận	0	0	4.50	2.60	3.25	10.35	
266	180266	Phan Hồng	Thuận	07/10/2010	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	1	0	7.25	4.40	9.00	21.65	
267	180267	Võ Thị Hiền	Thục	20/08/2010	Nữ	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	5.42	2.20	4.00	11.62	
268	180268	Bùi Thị Thu	Thương	16/08/2010	Nữ	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	8.25	4.60	7.75	20.60	
269	180269	Phan Văn	Thương	25/10/2010	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	5.25	3.20	6.00	14.45	
270	180270	Phan Thị	Thủy	15/03/2010	Nữ	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	5.50	2.20	6.25	13.95	

BẢNG GHI ĐIỂM THI
Hội đồng coi thi: THPT Nguyễn Văn Trỗi

STT	Số BD	Họ tên thí sinh		Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Nơi sinh	Điểm UT	Điểm KK	Điểm thi				Ghi chú
										Ngữ văn	Tiếng Anh	Toán	Tổng	
271	180271	Hà Thị Ngọc	Tiên	09/04/2010	Nữ	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	7.00	1.20	5.75	13.95	
272	180272	Nguyễn Ngọc Thủy	Tiên	23/11/2010	Nữ	Kinh	Long Đất, Bà Rịa-Vũng Tàu	0	0	7.00	5.60	7.00	19.60	
273	180273	Trương Huỳnh Thủy	Tiên	02/02/2010	Nữ	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	8.25	3.00	7.25	18.50	
274	180274	Huỳnh Bá Nhật	Tiến	30/01/2010	Nam	Kinh	Đức Linh, Bình Thuận	0	0	9.00	9.40	8.50	26.90	
275	180275	Nguyễn Thanh	Tiến	13/09/2010	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	5.00	3.60	4.25	12.85	
276	180276	Phạm Đức	Tiến	18/04/2010	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	4.25	2.40	5.00	11.65	
277	180277	Võ Thành	Tiến	06/07/2010	Nam	Kinh	Đức Linh, Bình Thuận	0	0	3.75	3.00	3.00	9.75	
278	180278	Võ Thị Ngọc	Tiền	30/10/2010	Nữ	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	9.00	5.60	7.25	21.85	
279	180279	Lê Bích	Trâm	26/09/2010	Nữ	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	5.50	3.00	6.00	14.50	
280	180280	Nguyễn Bảo	Trâm	02/07/2010	Nữ	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	4.75	3.20	6.50	14.45	
281	180281	Nguyễn Thị	Trâm	09/04/2010	Nữ	Kinh	Đức Linh, Bình Thuận	1	0	5.25	2.40	4.00	12.65	
282	180282	Trần Thị Bích	Trâm	05/11/2010	Nữ	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	7.00	4.00	7.00	18.00	
283	180283	Lê Nguyễn Bảo	Trân	16/06/2010	Nữ	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	5.25	3.80	6.00	15.05	
284	180284	Lương Minh	Trân	16/02/2010	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	7.75	7.80	8.75	24.30	
285	180285	Nguyễn Thị Minh	Trang	28/03/2010	Nữ	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	7.00	4.40	7.50	18.90	
286	180286	Trần Thị Huyền	Trang	23/07/2010	Nữ	Kinh	Đức Linh, Bình Thuận	0	0	6.50	3.80	8.25	18.55	
287	180287	Đặng Quốc	Trí	29/03/2010	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	5.75	3.20	7.00	15.95	
288	180288	Nguyễn Hữu	Trí	30/08/2010	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	7.25	4.40	6.50	18.15	
289	180289	Nguyễn Minh	Trí	23/10/2010	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	5.25	1.80	3.75	10.80	
290	180290	Võ Quang	Trí	14/02/2009	Nam	Kinh	Nghị Đức - Tánh Linh - Bình Thuận	0	0	6.75	2.60	6.00	15.35	
291	180291	Lê Hữu	Triết	25/11/2009	Nam	Kinh	Đức Linh, Bình Thuận	0	0	6.75	0.80	7.25	14.80	
292	180292	Phan Văn Minh	Triết	28/11/2009	Nam	Kinh	Đức Linh, Bình Thuận	0	0	5.00	2.20	3.75	10.95	
293	180293	Lương Hoài Thanh	Trúc	05/10/2010	Nữ	Kinh	Đức Linh, Bình Thuận	0	0	8.50	4.20	6.25	18.95	
294	180294	Nguyễn Thị Thanh	Trúc	20/04/2010	Nữ	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	8.00	8.20	9.00	25.20	
295	180295	Nguyễn Thị Thanh	Trúc	12/07/2010	Nữ	Kinh	Đức Linh, Bình Thuận	0	0	7.25	4.40	7.00	18.65	
296	180296	Võ Hoàng	Trúc	23/10/2010	Nữ	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	6.75	4.80	7.75	19.30	
297	180297	Đặng Ngọc	Trung	21/12/2010	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	9.00	8.80	9.00	26.80	

BẢNG GHI ĐIỂM THI
Hội đồng coi thi: THPT Nguyễn Văn Trỗi

STT	Số BD	Họ tên thí sinh		Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Nơi sinh	Điểm UT	Điểm KK	Điểm thi				Ghi chú
										Ngữ văn	Tiếng Anh	Toán	Tổng	
298	180298	Lê Văn	Trung	15/01/2010	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	8.00	6.20	8.25	22.45	
299	180299	Đậu Đình Nam	Trường	08/01/2010	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	4.75	1.80	6.00	12.55	
300	180300	Nguyễn Anh	Tú	01/06/2010	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	7.25	6.20	8.50	21.95	
301	180301	Cáp Doãn Minh	Tuấn	17/05/2010	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	7.50	6.00	8.50	22.00	
302	180302	Đoàn Anh	Tuấn	01/07/2010	Nam	Kinh	Đức Linh, Bình Thuận	0	0	7.00	4.80	7.25	19.05	
303	180303	Lưu Phan Anh	Tuấn	26/01/2010	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	6.25	3.80	7.25	17.30	
304	180304	Nguyễn Hồ Anh	Tuấn	24/01/2010	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	3.75	4.40	6.75	14.90	
305	180305	Võ Minh	Tuấn	28/09/2010	Nam	Kinh	Đức Linh, Bình Thuận	0	0	2.50	4.00	5.00	11.50	
306	180306	Nguyễn Minh	Tuệ	05/01/2010	Nam	Ra-glai	Tánh Linh, Bình Thuận	1	0	3.67	2.80	2.00	9.47	
307	180307	Lý Minh	Tùng	30/09/2010	Nam	Khmer	Tánh Linh, Bình Thuận	1	0	5.00	2.80	3.75	12.55	
308	180308	Ngô Thị Kim	Tuyền	09/04/2010	Nữ	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	6.75	4.80	8.00	19.55	
309	180309	Đặng Nữ Ánh	Tuyết	22/07/2010	Nữ	Kinh	Đức Linh, Bình Thuận	0	0	6.25	4.60	8.25	19.10	
310	180310	Nguyễn Thị Bảo	Uyên	24/01/2010	Nữ	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	7.00	3.00	7.00	17.00	
311	180311	Nguyễn Thị Phương	Uyên	20/09/2010	Nữ	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	6.75	2.80	6.25	15.80	
312	180312	Nguyễn Thị Hồng	Vân	03/05/2010	Nữ	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	7.50	4.40	7.00	18.90	
313	180313	Trần Nguyễn Như	Vân	08/01/2010	Nữ	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	8.75	9.20	8.75	26.70	
314	180314	Nguyễn Hoàng	Việt	23/01/2010	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	7.00	6.00	8.75	21.75	
315	180315	Nguyễn Quốc	Việt	18/05/2010	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	2.25	1.80	0.75	4.80	
316	180316	Trịnh Hoàng Minh	Việt	18/02/2010	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	V	V	V	V	
317	180317	Phan Thế	Vinh	24/05/2010	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	6.50	7.40	7.00	20.90	
318	180318	Huỳnh Ngọc	Vũ	26/10/2010	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	4.50	3.00	4.00	11.50	
319	180319	Lê Minh Tuấn	Vũ	17/11/2010	Nam	Kinh	Hóc Môn, TPHCM	0	0	4.75	2.60	5.25	12.60	
320	180320	Phan Khắc	Vũ	21/05/2010	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	4.50	2.60	5.50	12.60	
321	180321	Trần Anh	Vũ	28/10/2010	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	5.00	3.40	7.75	16.15	
322	180322	Đinh Thị Hồng	Vy	15/11/2010	Nữ	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	6.75	3.80	6.75	17.30	
323	180323	Lê Hồ Thảo	Vy	18/03/2010	Nữ	Kinh	Bảo Lâm, Lâm Đồng	0	0	6.50	3.20	7.25	16.95	
324	180324	Lê Kim Hà	Vy	22/12/2010	Nữ	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	6.25	4.60	6.75	17.60	

UBND TỈNH BÌNH THUẬN

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

BẢNG GHI ĐIỂM THI

Hội đồng coi thi: THPT Nguyễn Văn Trỗi

KỲ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT

CÔNG LẬP NĂM HỌC 2025-2026

HỘI ĐỒNG CHẤM THI

STT	Số BD	Họ tên thí sinh		Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Nơi sinh	Điểm UT	Điểm KK	Điểm thi				Ghi chú
										Ngữ văn	Tiếng Anh	Toán	Tổng	
325	180325	Lê Nguyễn Trần	Vy	22/05/2010	Nữ	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	4.50	2.60	6.00	13.10	
326	180326	Phạm Thị Tường	Vy	03/10/2010	Nữ	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	6.00	3.40	7.00	16.40	
327	180327	Thông Nguyễn Tường	Vy	10/09/2010	Nữ	Chăm	Tánh Linh, Bình Thuận	1	0	5.25	3.00	7.50	16.75	
328	180328	Trần Thị Tường	Vy	01/01/2010	Nữ	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	7.50	6.00	7.50	21.00	
329	180329	Văn Vy	Vy	25/03/2010	Nữ	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	6.50	2.20	7.25	15.95	
330	180330	Võ Công Duy	Vỹ	05/11/2010	Nam	Kinh	Đức Linh, Bình Thuận	0	0	3.25	4.40	6.00	13.65	
331	180331	Hứa Thị Như	Ý	09/08/2010	Nữ	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	3.75	3.20	7.00	13.95	
332	180332	Lê Ngọc Như	Ý	19/06/2009	Nữ	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	2.58	1.40	3.00	6.98	
333	180333	Võ Thành	Ý	27/01/2010	Nam	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	3.00	2.40	3.50	8.90	
334	180334	Cáp Thị Hồng	Yến	12/01/2010	Nữ	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	6.42	4.60	7.75	18.77	
335	180335	Hồ Thị Ngọc	Yến	20/10/2009	Nữ	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	5.75	2.20	4.00	11.95	
336	180336	Nguyễn Hải	Yến	21/06/2010	Nữ	Kinh	Tánh Linh, Bình Thuận	0	0	7.75	7.00	8.00	22.75	
337	180337	Bùi Văn	Dương	24/02/2009	Nam	Kinh	Bắc Ruộng - Tánh Linh - Bình Thuận	0	0	3.75	2.00	0.50	6.25	
338	180338	Nguyễn Ngọc	Hiển	29/07/2009	Nam	Kinh	Bắc Ruông - Tánh Linh - Bình Thuận	0	0	4.75	1.40	2.00	8.15	
339	180339	Phùng Lê Hoàng	Gia	20/06/2009	Nam	Kinh	Bắc Ruộng - Tánh Linh - Bình Thuận	0	0	5.50	2.80	2.75	11.05	

Danh sách này có **339** thí sinh.

Bình Thuận, ngày 17 tháng 06 năm 2025

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG CHẤM THI

Nguyễn Văn Thạch